

Số: /2012/NĐ-CP

Hà Nội, ngày tháng năm 2012

NGHỊ ĐỊNH

Quy định chi tiết thi hành một số điều của Bộ luật Lao động về Danh mục đơn vị sử dụng lao động không được đình công và giải quyết yêu cầu của tập thể lao động ở đơn vị sử dụng lao động không được đình công

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Bộ Luật Lao động ngày 18 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 28 tháng 11 năm 2005;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;

Chính phủ ban hành Nghị định quy định chi tiết thi hành một số điều của Bộ luật Lao động về Danh mục các đơn vị sử dụng lao động không được đình công và giải quyết yêu cầu của tập thể lao động ở đơn vị sử dụng lao động không được đình công

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị định này quy định Danh mục đơn vị sử dụng lao động hoạt động thiết yếu cho nền kinh tế quốc dân không được đình công và việc giải quyết yêu cầu của tập thể lao động ở đơn vị sử dụng lao động không được đình công.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp sử dụng lao động hoạt động thiết yếu cho nền kinh tế quốc dân mà việc đình công có thể đe dọa đến an ninh, quốc phòng, sức khỏe, trật tự công cộng không được đình công (sau đây gọi chung là đơn vị sử dụng lao động không được đình công);

2. Người lao động, Ban chấp hành công đoàn cơ sở ở đơn vị sử dụng lao động không được đình công.

3. Các cơ quan quản lý nhà nước, tổ chức có liên quan trong việc giải quyết quyền lợi của người lao động ở đơn vị sử dụng lao động không được đình công.

Điều 3. Danh mục đơn vị sử dụng lao động không được đình công

1. Ban hành kèm theo Nghị định này Danh mục đơn vị sử dụng lao động không được đình công.

2. Định kỳ, Chính phủ sửa đổi, bổ sung Danh mục đơn vị sử dụng lao động không được đình công theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

Điều 4. Giải quyết yêu cầu của tập thể lao động tại đơn vị sử dụng lao động không được đình công

1. Khi có yêu cầu của tập thể người lao động về vấn đề liên quan đến người sử dụng lao động vi phạm quyền của người lao động theo quy định của pháp luật về lao động, người sử dụng lao động có trách nhiệm khắc phục ngay vi phạm đó đồng thời thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ khác có liên quan theo quy định của pháp luật.

2. Khi có yêu cầu của tập thể người lao động về vấn đề liên quan đến lợi ích của người lao động, Ban chấp hành công đoàn cơ sở và người sử dụng lao động tiến hành thương lượng nhằm giải quyết hài hòa lợi ích của hai bên.

Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được yêu cầu mà các bên không giải quyết được thì người sử dụng lao động báo cáo với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội nơi đơn vị sử dụng lao động đóng trụ sở chính; Ban chấp hành công đoàn cơ sở báo cáo với tổ chức công đoàn cấp trên trực tiếp công đoàn cơ sở để phối hợp giải quyết.

Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được báo cáo của người sử dụng lao động, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với tổ chức công đoàn cấp trên trực tiếp công đoàn cơ sở và cơ quan có liên quan để giải quyết. Trường hợp không giải quyết được hoặc vượt quá thẩm quyền, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội báo cáo Ủy ban nhân dân cấp tỉnh để phối hợp với Bộ, ngành có liên quan giải quyết.

Điều 5. Tiếp nhận, giải quyết yêu cầu của tập thể lao động của cơ quan quản lý nhà nước

1. Định kỳ 06 tháng một lần, Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương có trách nhiệm phối hợp với tổ chức công đoàn và đại diện người sử dụng lao động cùng cấp tổ chức họp tiếp nhận ý kiến của người sử dụng lao động và Ban chấp hành công đoàn cơ sở ở đơn vị sử dụng lao động không được đình công thuộc phạm vi trách nhiệm quản lý để kịp thời giúp đỡ và giải quyết yêu cầu chính đáng của tập thể lao động.

2. Người sử dụng lao động và Ban chấp hành công đoàn cơ sở ở đơn vị sử dụng lao động không được đình công có trách nhiệm báo cáo tình hình thực hiện pháp luật lao động, việc làm, thu nhập của người lao động, yêu cầu của tập thể người lao động và kiến nghị của người sử dụng lao động và Ban chấp hành công đoàn cơ sở với Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương tại cuộc họp tiếp nhận ý kiến của người sử dụng lao động và Ban chấp hành công đoàn cơ sở ở đơn vị sử dụng lao động không được đình công thuộc phạm vi trách nhiệm quản lý.

3. Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương yêu cầu người sử dụng lao động và Ban chấp hành công đoàn cơ sở ở đơn vị sử dụng lao động không được đình công thực hiện ngay những vấn đề có liên quan đến trách nhiệm của mỗi bên theo yêu cầu của tập thể người lao động hoặc đề nghị của người sử dụng lao động hoặc yêu cầu người sử dụng lao động và Ban chấp hành công đoàn cơ sở tổ chức thương lượng để giải quyết những vấn đề liên quan đến lợi ích của các bên trên cơ sở tham vấn của cơ quan quản lý nhà nước về lao động, tổ chức đại diện người sử dụng lao động và tổ chức công đoàn cấp trên.

4. Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương chỉ đạo các cơ quan chức năng nghiên cứu, giải trình hoặc thực hiện kiến nghị của tập thể người lao động và người sử dụng lao động về những nội dung có liên quan đến quản lý nhà nước về lao động và đồng thời thông báo để người sử dụng lao động và người lao động ở đơn vị sử dụng lao động không được đình công biết.

Điều 6. Tổ chức thực hiện

1. Tổng giám đốc, Giám đốc đơn vị sử dụng lao động không được đình công quy định cụ thể trách nhiệm, quy trình giải quyết yêu cầu của tập thể lao động đến từng cá nhân, tổ chức trong đơn vị trong nội quy, quy chế của đơn vị, lấy ý kiến ban chấp hành công đoàn cơ sở, ban hành và phổ biến đến người lao động thực hiện.

2. Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương chỉ đạo và hướng dẫn các đơn vị sử dụng lao động thuộc danh mục đơn vị sử dụng lao động không được đình công ban hành kèm theo Nghị định này tổ chức thực hiện theo quy định; báo cáo tình hình tiếp nhận ý kiến và giải quyết kiến nghị của người sử dụng lao động và Ban chấp hành công đoàn cơ sở ở đơn vị sử dụng lao động không được đình công thuộc phạm vi trách nhiệm quản lý về Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

3. Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội định kỳ, đề nghị Chính phủ sửa đổi, bổ sung Danh mục đơn vị sử dụng lao động hoạt động thiết yếu không được

đình công theo quy định của pháp luật lao động; tổng hợp, báo cáo tình hình thực hiện các quy định tại nghị định này.

Điều 7. Hiệu lực thi hành

Nghị định này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 5 năm 2013.

Nghị định này thay thế Nghị định số 122/2007/NĐ-CP ngày 27 tháng 7 năm 2007 của Chính phủ quy định Danh mục doanh nghiệp không được đình công và việc giải quyết yêu cầu của tập thể lao động ở doanh nghiệp không được đình công và Nghị định số 28/2011/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung Danh mục doanh nghiệp không được đình công ban hành kèm theo Nghị định số 122/2007/NĐ-CP ngày 27 tháng 7 năm 2007 của Chính phủ.

Điều 8. Trách nhiệm thi hành

Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các đơn vị sử dụng lao động thuộc danh mục đơn vị sử dụng lao động không được đình công chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Văn phòng Ban chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng;
- Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia;
- Ngân hàng Chính sách Xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: Bộ trưởng chủ nhiệm, các Phó chủ nhiệm, Công Thông tin Điện tử; các Vụ, Cục đơn vị trực thuộc, Công báo ;
- Lưu: Văn thư, KGVX (5b)

**TM. CHÍNH PHỦ
THỦ TƯỚNG**

Nguyễn Tấn Dũng

DANH MỤC

Đơn vị sử dụng lao động hoạt động thiết yếu không được đình công
(Ban hành kèm theo Nghị định số 12013/NĐ-CP
ngày tháng năm 2013 của Chính phủ)

I Sản xuất, phân phối điện

- 1 Công ty Thủy điện Hòa Bình.
- 2 Công ty Thủy điện Sơn La
- 3 Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Nhiệt điện Phú Mỹ.
- 4 Các công ty Truyền tải điện thuộc Tổng công ty Truyền tải điện quốc gia.
- 5 Trung tâm Điều độ hệ thống điện quốc gia

II Hóa chất mỏ

- 1 Các đơn vị sản xuất, cung ứng, bảo quản vật liệu nổ công nghiệp thuộc Tổng công ty Hóa chất mỏ - Tập đoàn Công nghiệp Than – Khoáng sản Việt Nam

II Dầu khí, khí đốt

- 1 Tổng công ty Khí Việt Nam
- 2 Xí nghiệp liên doanh Dầu khí VIETSOPETRO
- 3 Tổng công ty Thăm dò và Khai thác dầu khí.
- 4 Công ty Lọc hóa dầu Bình Sơn.

III Giao thông vận tải

- 1 Các cơ sở điều hành bay, CNS thuộc Tổng công ty Quản lý bay Việt Nam
- 2 Các cảng hàng không Nội Bài, Tân Sơn Nhất, Đà Nẵng, Nha Trang, Cần Thơ thuộc Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam.
- 3 Tổng công ty Bảo đảm an toàn hàng hải Miền Bắc.
- 4 Tổng công ty Bảo đảm an toàn hàng hải Miền Nam.
- 5 Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Hoa tiêu hàng hải thuộc Tập đoàn Công nghiệp Than – Khoáng sản Việt Nam.
- 6 Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Thông tin điện tử hàng hải Việt Nam.

IV Bưu chính, Viễn thông

- 1 Công ty Viễn thông liên tỉnh.
- 2 Công ty thuộc Viễn thông quốc tế.
- 3 Cục Bưu điện Trung ương
- 4 Công ty Cung cấp hạ tầng mạng thuộc Tập đoàn Bưu chính - Viễn thông Việt Nam.

- 5 Công ty Cung cấp hạ tầng mạng thuộc Tập đoàn Viễn thông quân đội.
- V **Các đơn vị thực hiện dịch vụ:** cung cấp nước sạch, thoát nước, môi trường đô thị cho các quận nội thành của thành phố Hà Nội và thành phố Hồ Chí Minh.
- VI **Các đơn vị thuộc danh mục** ban hành kèm theo Nghị định số 104/2010/NĐ-CP ngày 11 tháng 10 năm 2010 của Chính phủ về tổ chức, quản lý, hoạt động của công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước làm chủ sở hữu trực tiếp phục vụ quốc phòng, an ninh./.

Số: /TTr-BLĐTBXH

Hà Nội, ngày tháng 10 năm 2012

TỜ TRÌNH CHÍNH PHỦ

Về việc ban hành Nghị định quy định chi tiết thi hành một số điều của Bộ luật Lao động về Danh mục đơn vị sử dụng lao động không được đình công và giải quyết yêu cầu của tập thể lao động ở đơn vị sử dụng lao động không được đình công

Kính gửi: Chính phủ

Thực hiện Quyết định số 1319/QĐ-TTg ngày 18 tháng 9 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Chương trình xây dựng văn bản quy định chi tiết thi hành các Luật được thông qua tại Kỳ họp thứ ba Quốc hội khóa XIII, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội trình Chính phủ Dự thảo Nghị định quy định chi tiết thi hành một số điều của Bộ luật Lao động về Danh mục đơn vị sử dụng lao động không được đình công như sau:

I. Sự cần thiết ban hành Nghị định

Căn cứ Điều 175, Bộ luật Lao động sửa đổi, bổ sung năm 2006, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 122/2007/NĐ-CP ngày 27 tháng 7 năm 2007 quy định danh mục doanh nghiệp không được đình công và việc giải quyết yêu cầu của tập thể lao động ở doanh nghiệp không được đình công trong đó quy định đối với 6 lĩnh vực hoạt động với 149 doanh nghiệp. Ngày 14 tháng 4 năm 2011 Chính phủ ban hành Nghị định số 28/2011/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 122/NĐ-CP trong đó số doanh nghiệp không được đình công đã giảm xuống còn 5 lĩnh vực và 57 doanh nghiệp (không kể các doanh nghiệp thuộc lĩnh vực an ninh, quốc phòng do Bộ trưởng Bộ Quốc phòng và Bộ trưởng Bộ Công an quy định).

Trong quá trình thực hiện, các doanh nghiệp thuộc danh mục doanh nghiệp không được đình công đều nghiêm túc thực hiện các quy định của Chính phủ; người sử dụng lao động và ban chấp hành công đoàn cơ sở tổ chức thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật lao động, bảo đảm quyền, lợi ích chính đáng của người lao động; các cơ quan quản lý nhà nước về lao động các cấp đã thực hiện tiếp nhận, phản hồi và giải quyết kịp thời các kiến nghị của tập thể người lao động và không có một cuộc đình công nào xảy ra ở các doanh nghiệp này

Tại Kỳ họp thứ 3, Quốc hội khoá XIII đã thông qua Bộ luật Lao động sửa đổi và có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 5 năm 2013, trong đó Điều 220 quy định “không được đình công ở đơn vị sử dụng lao động hoạt động thiết yếu cho

nền kinh tế quốc dân mà việc đình công có thể đe dọa đến an ninh, quốc phòng, sức khỏe, trật tự công cộng theo danh mục do chính phủ quy định; cơ quan quản lý nhà nước phải định kỳ tổ chức lắng nghe ý kiến của tập thể người lao động và người sử dụng lao động để kịp thời giúp đỡ và giải quyết các yêu cầu chính đáng của tập thể lao động". Mặt khác, trong quá trình tổ chức, sắp xếp lại doanh nghiệp (chủ yếu là doanh nghiệp nhà nước) một số doanh nghiệp trong danh mục doanh nghiệp không được đình công quy định tại Nghị định số 28/2011/NĐ-CP của Chính phủ nêu trên đã thay đổi mô hình hoạt động, sáp nhập một số doanh nghiệp, v.v; danh mục các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực an ninh quốc phòng đã được ban hành kèm theo Nghị định số 104/2010/NĐ-CP ngày 11 tháng 10 năm 2010 của chính phủ về tổ chức, quản lý, hoạt động của công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do nhà nước làm chủ sở hữu trực tiếp phục vụ quốc phòng, an ninh. Vì vậy, danh mục doanh nghiệp không được đình công cũng cần được rà soát, quy định lại cho phù hợp.

Xuất phát từ các nội dung trên cho thấy việc trình Chính phủ ban hành Nghị định quy định chi tiết một số điều của bộ luật Lao động về Danh mục đơn vị sử dụng lao động không được đình công là cần thiết.

II. Quá trình soạn thảo và nội dung chính của Nghị định

Do quá trình nghiên cứu để ban hành Nghị định với thời gian gấp và được sự đồng ý của Thủ tướng Chính phủ tại quyết định số 1319/QĐ-TTg ngày 18 tháng 9 năm 2012, Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội tiến hành xây dựng Nghị định theo thủ tục rút gọn quy định tại Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật. Tuy nhiên, để đảm bảo sự tham gia đóng góp ý kiến rộng rãi của các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và người dân dự thảo Tờ trình chính phủ và Nghị định đã được lấy ý kiến các bộ, ngành, địa phương liên quan và đăng tải trên trang Thông tin điện tử của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

Nội dung dự thảo Nghị định bao gồm:

1. Về tên gọi của Nghị định

Điều 220 Bộ luật Lao động năm 2012 chỉ quy định Chính phủ ban hành danh mục đơn vị sử dụng lao động không được đình công, tuy nhiên, trong thực tế đang nảy sinh vấn đề việc quy định danh mục đơn vị sử dụng lao động không được đình công phải đi liền với trách nhiệm của cơ quan quản lý nhà nước trong việc tiếp nhận ý kiến, giải quyết các yêu cầu của tập thể người lao động nhằm bảo đảm lợi ích của người lao động ở những đơn vị này. Tại Nghị định số 122/2007/NĐ-CP ngày 27 tháng 7 năm 2007 trước đây cũng quy định cả hai nội dung này. Vì vậy, ngoài việc quy định danh mục đơn vị sử dụng lao động không được đình công, cần quy định trách nhiệm, quy trình tiến hành tiếp nhận, giải quyết các yêu cầu của tập thể người lao động ở đơn vị sử dụng lao động không được đình công đối với cơ quan quản lý nhà nước, các tổ chức, cá nhân có liên quan trong Nghị định này.

Với nội dung trên, đề nghị tên gọi của Nghị định là "Nghị định quy định chi tiết thi hành một số điều của Bộ luật Lao động về danh mục đơn vị sử dụng lao động không được đình công và giải quyết yêu cầu của tập thể lao động ở đơn vị sử dụng lao động không được đình công".

2. Nội dung dự thảo Nghị định

Dự thảo Nghị định gồm 8 Điều:

- Điều 1 và Điều 2 quy định quy định phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng của Nghị định.

- Điều 3 quy định danh mục đơn vị sử dụng lao động không được đình công, trong đó tập trung vào các lĩnh vực hoạt động thiết yếu của nền kinh tế quốc dân mà việc đình công có thể đe dọa đến an ninh, quốc phòng, sức khoẻ và trật tự công cộng và định kỳ Chính phủ sửa đổi bổ sung danh mục đơn vị sử dụng lao động không được đình công.

So với Danh mục được quy định tại Nghị định số 28/2011/NĐ-CP của Chính phủ trước đây thì danh mục này tiếp tục được thu hẹp hơn, như: 16 cảng hàng không không được đình công trước đây nay xuống còn 5 cảng hàng không quốc tế có quy mô lớn, chiếm vị trí quan trọng trong ngành hàng không là Nội Bài, Tân Sơn Nhất, Đà Nẵng, Cam Ranh, Cần Thơ; lĩnh vực dịch vụ đô thị (cung cấp nước sinh hoạt, thoát nước, môi trường đô thị) ở các Thành phố (bao gồm cả thành phố trực thuộc tỉnh) trước đây nay chỉ quy định đối với các quận nội thành thuộc thành phố Hà Nội và thành phố Hồ Chí Minh; đồng thời bổ sung thêm một số đơn vị mới phát sinh như sản xuất cung ứng, bảo quản vật liệu nổ công nghiệp, nhà máy Lọc hoá dầu Bình sơn.

- Điều 4 quy định việc giải quyết yêu cầu của tập thể lao động ở tại đơn vị sử dụng lao động không được đình công; bao gồm trách nhiệm, quy trình, thời hạn giải quyết yêu cầu của tập thể lao động của người sử dụng lao động, công đoàn các cấp và cơ quan quản lý nhà nước về lao động địa phương.

- Điều 5 quy định việc tiếp nhận, giải quyết yêu cầu của tập thể lao động của cơ quan quản lý nhà nước về lao động theo quy định tại khoản 2 Điều 220 của bộ luật lao động năm 2012; trong đó quy định chi tiết về trách nhiệm định kỳ tổ chức tiếp nhận yêu cầu của tập thể người lao động và người sử dụng lao động; quy trình, thời hạn giải quyết các yêu cầu chính đáng của người lao động ở các đơn vị sử dụng lao động không được đình công của các cơ quan quản lý nhà nước về lao động các cấp.

- Điều 6 quy định trách nhiệm của Thủ trưởng, người đứng đầu đơn vị sử dụng lao động không được đình công, Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc chính phủ, Chủ tịch ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Bộ lao động Thương binh và xã hội trong việc triển khai thực hiện Nghị định.

- Điều 7 và Điều 8 là hiệu lực thi hành và trách nhiệm thi hành Nghị định.

III. Ý kiến của các Bộ, ngành, địa phương

Tổng Liên đoàn lao động Việt Nam, Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam, các Bộ, ngành, địa phương, doanh nghiệp liên quan nhìn chung đều thống nhất với sự cần thiết phải ban hành Nghị định; một số ý kiến đã được cơ quan soạn thảo tiếp thu chỉnh sửa trong dự thảo Tờ trình và Nghị định; một số ý kiến khác nhau Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội xin được giải trình như sau:

1. Về tên gọi và nội dung của Nghị định
2. Về danh mục đơn vị sử dụng lao động không được đình công.
3. Về giải quyết yêu cầu của tập thể lao động ở đơn vị sử dụng lao động không được đình công
4. Về vấn đề khác

Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hoàn thiện dự thảo Nghị định, trình Chính phủ xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Thủ tướng Chính phủ;
- Các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các thành viên Chính phủ;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tư pháp;
- Lưu:VT, Vụ LĐTL.

BỘ TRƯỞNG

Phạm Thị Hải Chuyền